TRƯỜNG TRUNG CẤP KT- KT NGUYỄN HỮU CẢNH
KHOA CHÍNH TRỊ - THỂ CHẤT

GIÁO ÁN LÝ THUYẾT

Môn học : GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ
Lớp : BHST 20.1
Năm học: 2020 - 2021
Họ và tên giáo viên : LÊ THỊ LƯƠNG

Giáo án số: 01 Thời gian thực hiện: 5 tiết

Thực hiện ngày tháng năm 2020

BÀI MỞ ĐẦU (1t)

BÀI 1: KHÁI QUÁT VỀ CHỦ NGHĨA MÁC – LÊ NIN (4t)

1. Mục tiêu của bài:

1.1. Bài mở đầu (1t)

Sau khi học xong bài này, người học đạt được:

Trình bày được vị trí, tính chất, mục tiêu, nội dung chính, phương pháp dạy học và đánh giá môn học.

1.2. Bài 1: Khái quát về chủ nghĩa Mác – Lê nin (4t)

Sau khi học xong bài này, người học đạt được:

- Trình bày được khái niệm, nội dung chính và giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin đối với sự phát triển của xã hội;
- Khẳng định được chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng của Đảng ta.

2. Đồ dùng và phương tiện dạy học:

-Tài liệu giảng dạy và học tập môn Giáo dục chính trị và các tài liệu tham khảo

- Loa, micro
- Máy chiếu, máy vi tính
- Phấn, bảng viết.

3. Ổn định lớp học: **Thời gian**: 05 phút

- Điểm danh học sinh.
- Kiểm tra bài cũ:
- Câu hỏi kiểm tra bài cũ:

4. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
1	**<u>Dẫn nhập</u>** **Bài mở đầu** Môn GD Chính trị là môn học bắt buộc trong chương trình trung cấp nghề. Môn học trang bị thế giới quan, phương pháp luận khoa học cho người học. Những vấn đề của chính trị tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội và mỗi chúng ta sớm hay muộn đều là một phần của tổ chức chính trị.	Giáo viên dẫn nhập và diễn giảng.	Học sinh lắng nghe, trả lời. cho ví dụ về các hoạt động chính trị mà bạn biết hoặc đã tham gia.	05

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
2	**<u>Giảng bài mới:</u>** ***<u>Bài mở đầu</u>*** 1. Vị trí, tính chất môn học	GV đặt vấn đề Diễn giải Đàm thoại nêu câu hỏi. + Vì sao phải học môn giáo dục chính trị? + Theo em, môn giáo dục chính trị có vai trò và ý nghĩa như thế nào đối với thanh thiếu niên hiện nay?	Học sinh lắng nghe và ghi chép cẩn thận.	10
	2. Mục tiêu của môn học	GV phân tích từng mục tiêu cụ thể của môn học và cho ví dụ liên hệ thực tiễn.	Học sinh lắng nghe và phản hồi lại câu hỏi của GV	5
	3. Nội dung chính của môn học	GV nêu những nội dung mà HS sẽ được học khi học môn giáo dục chính trị và những kiến thức quan trọng khi học môn này.	HS lắng nghe và ghi chép cẩn thận những nội dung chính	10
	4. Phương pháp dạy học và đánh giá môn học	GV trình bày cho HS những phương pháp mà GV sẽ dạy và những vấn đề HS cần chuẩn bị khi đến lớp học.	HS lắng nghe và hỏi nếu thắc mắc	10
	<u>Bài 1: Khái quát về chủ nghĩa Mác – Lê nin</u> **2.1. Khái niệm chủ nghĩa Mác – Lênin** - Khái niệm	GV đặt vấn đề. Diễn giải Phân tích	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình	10

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	- Các tiền đề hình thành	Nêu câu hỏi.	Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính.	
	2.2. Các bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác – Lênin **2.2.1. Triết học Mác – Lênin** **a. Chủ nghĩa duy vật biện chứng** gồm: *** Vật chất.** - Là phạm trù triết học - Dùng để chỉ thực tại khách quan - Đem lại cho con người trong cảm giác - Phương thức tồn tại của vật chất là vận động. *** Vận động** - Là phương thức tồn tại của vật chất - Là thuộc tính cố hữu của vật chất. - Gồm mọi sự thay đổi từ vị trí đơn giản đến tư duy - Nguồn gốc của vận động: Do tự thân, do mâu thuẫn, do tác động bên trong sự vật sinh ra. Gồm: cơ học, lý học, hóa học, sinh học, xã hội.	GV đặt vấn đề: Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. - Vật chất là gì: - Vật chất tồn tại thông qua phương thức nào? GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. - Thế nào là vận đông? - Nguồn gốc của vận động do đâu? - Các hình thức vận động cơ bản?	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính. HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính.	30

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	*** Ý thức** - Là h/ả chủ quan của TG khách quan. - Là h/ả của thế giới khách quan di chuyển vào đầu óc con người và cải biến đi. - Gồm: tri thức, tình cảm và ý chí - Nguồn gốc ý thức. + Nguồn gốc tự nhiên: Bộ óc phát triển. Thế giới khách quan + Nguồn gốc xã hội: Lao động Ngôn ngữ - Bản chất ý thức: Là sự phản ánh thế giới khách quan bởi bộ óc người một cách chủ động, tích cực và sáng tạo. *** Hai nguyên lý** - Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến. Trang bị cho chúng ta *quan điểm toàn diện* - Nguyên lý về sự phát triển Trang bị cho chúng ta *quan điểm phát triển* gắn với *lịch sử cụ thể* *** Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật.** - Quy luật mâu thuẫn: vạch ra *nguồn gốc, động lực* của sự vận động và phát triển. - Quy luật lượng - chất :	GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. -Ý thức là gì? - Nguồn gốc ý thức? - Bản chất ý thức? GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi.	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính. HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính. HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính.	30

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
	vạch ra *cách thức* của sự vận động và phát triển. - Quy luật phủ định : vạch ra *khuynh hướng* vận động, phát triển của sự vật. *** Nhận thức** Quá trình nhận thức gồm: - Trực quan sinh động(nhận thức cảm tính) + Cảm giác + Tri giác + Biểu tượng. - Tư duy trừu tượng (nhận thức lý tính). + Khái niệm + Phán đoán + Suy lý *** Thực tiễn** - Là toàn bộ hoạt động vật chất và tinh thần có mục đích, có tính lịch sử xã hội của con người nhằm cải tạo thế giới khách quan**.** - Các hoạt động thực tiễn. + Sản xuất vật chất + Chính trị xã hội + Thực nghiệm khoa học. - Vai trò của thực tiễn. Là cơ sở, nguồn gốc của nhận thức Là động lực, mục đích của nhận thức Là tiêu chuẩn của chân lý.	-Nêu 3 quy luật? - Vai trò của 3 quy luật? GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. - Nhận thức là gì? - Quá trình nhận thức gồm mấy giai đoạn? GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. Thực tiễn là gì? - Phân biệt thực tiễn và thực tế? - Thực tiễn có những hoạt động nào? - Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức?	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính.	

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	KL: "*Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng và từ tư duy trừu tượng đến thực tiễn - đó là con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý, của sự nhận thức thực tại khách quan*".			
	b. Chủ nghĩa duy vật lịch sử gồm: ***Thứ nhất:*** Sản xuất ra vật chất là yêu cầu khách quan của sự tồn tại và phát triển xã hội. - Lương thực, thực phẩm. - Lao động sản xuất - Dùng công cụ lao động tác động vào tự nhiên, khai thác tự nhiên. =>Cách thức khai thác đó gọi là Phương thức sản xuất. ***Thứ hai:*** Phương thức sản xuất và vai trò của nó. + **Phương thức sản xuất:** là <u>cách thức</u> con người tiến hành sản xuất ra của cải vật chất trong một giai đoạn lịch sử nhất định của xã hội	GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. - Loại của cải vật chất nào là cần thiết và quan trọng nhất đối với con người và xã hội? - Muốn có của cải vật chất con người phải làm gì? - Quá trình đó diễn ra như thế nào? - Phương thức sản xuất là gì?	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính.	

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
	- Gồm: Lực lượng sản xuất Quan hệ xản xuất. - PTSX quyết định + Tính chất xã hội + Tổ chức kết cấu xã hội + Sự chuyển hóa xã hội qua các giai đoạn lịch sử. ***Thứ ba:*** Các quy luật của sự vận động, phát triển xã hội - Sự phù hợp giữa quan hệ sản xuất với tính chất và trình độ phát triển của lực lượng sản xuất. (*Đây là quy luật cơ bản nhất)* - Mối liên hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng-kiến trúc thượng tầng. - Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội. - Đấu tranh giai cấp.	- Phương thức sản xuất gồm những gì? Vai trò của phương thức sản xuất đối với xã hội? - Sự vận động và phát triển xã hội gồm những quy luật nào? - Quy luật nào là cơ bản nhất?	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính	
	2.2.2. Kinh tế chính trị Mác – Lênin ***Thứ nhất:*** **Học thuyết giá trị** *** Sản xuất hàng hóa:** - Là kiểu tổ chức KT-XH, mà SP làm ra để trao đổi mua bán. - Mục đích: thu về giá trị thặng dư (lợi nhuận) - Ra đời khi có 2 điều kiện:	GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. - Sản xuất hàng hóa là gì? - Mục đích của SX hàng hóa? - SX hàng hóa ra đời trong điều kiện	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính.	45

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
	+ Phân công lao động xã hội. + Có sự sở hữu khác nhau về TLSX - Có tính chất 2 mặt: + Lao động cụ thể + Lao động trừu tượng *** Hàng hóa:** - Hàng hóa là: + Sản phẩm của lao động + Thỏa mãn 1 nhu cầu tiêu dùng nào đó + Thông qua trao đổi mua bán - Hàng hóa có 2 thuộc tính: + Giá trị sử dụng: Là công dụng của sản phẩm + Giá trị: Là TGLĐXHCT=> kết tinh (giá cả = tiền) - Đo lượng giá trị hàng hóa bằng: Thời gian LĐXH cần thiết. - Các yếu tố ảnh hưởng lượng giá trị hàng hóa: + Năng xuất lao động. + Cường độ lao động + Tính phức tạp của lao động. *** Tiền tệ:** - Là một hàng hoá <u>đặc biệt</u> được tách ra từ trong thế giới hàng hoá làm <u>vật ngang</u>	nào? - Tính chất 2 mặt của SX hàng hóa? Nêu câu hỏi. - Hàng hóa là gì? - Hàng hóa có mấy thuộc tính? - Đo lượng giá trị hàng hóa bằng gì? - Các yếu tố ảnh hưởng lượng giá trị hàng hóa? GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. - Tiền tệ là gì?	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính. HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi	

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	giá chung cho tất cả các hàng hoá đem trao đổi. - *Các loại tiền:* Tiền kim loại, tiền giấy, tiền tín dụng, tiền ảo… - *Giá trị của tiền tệ:* do TGLĐXHCT tạo ra vàng quyết định. - *Chức năng của tiền tệ:* + Thước đo giá trị. + Phương tiện lưu thông. + Phương tiện cất trữ. + Phương tiện thanh toán. + Tiền tệ thế giới. *** Quy luật giá trị:** - *Nội dung* + Sản xuất hàng hóa được thực hiện theo hao phí lao động xã hội cần thiết. + Trao đổi hàng hóa phải theo nguyên tắc ngang giá. - *Tác dụng* + Điều tiết sản xuất và lưu thông hàng hoá. + Tự phát kích thích lực lượng sản xuất phát triển. + Tự phát bình tuyển, phân hóa và phát sinh quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa. *** Ý nghĩa của học thuyết**	- Những loại tiền phổ biến? - Tiền nào mang giá trị đích thực? - Chức năng của tiền? GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. - Nội dung quy luật giá trị? - Tác dụng của quy luật giá trị?	Ghi chép những nội dung chính HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính.	

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	Thứ hai: **Học thuyết giá trị thặng dư** *** Sự chuyển hóa tiền tệ thành tư bản** - Tiền trở thành tư bản khi Dùng để bóc lột sức lao động của người khác, sinh ra lợi nhuận *** Sức lao động** - Là toàn bộ thể lực, trí lực Kết tinh trong con người lao động, bộc lộ trong quá trình lao động - SLĐ trở thành HH khi: + Người LĐ được tự do về mặt thân thể. + Họ không có tư liệu sản xuất - Là HH nên cũng có 2 thuộc tính + Giá trị : (tiền công, tiền lương) + Giá trị sử dụng: thõa mãn nhu cầu người thuê SLĐ => SLĐ là hàng hóa đặc biệt vì nó là nguồn gốc tạo ra giá trị thặng dư, tạo ra sự giàu có cho xã hội *** Giá trị thặng dư (m)** Là phần giá trị <u>dôi ra</u> ngoài giá trị hàng hóa sức lao động do công nhân làm thuê tạo ra và bị nhà tư bản	GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. - Khi nào thì tiền trở thành tư bản? - Sức lao động là gì? - SLĐ trở thành hàng hóa khi nào? - Các thuộc tính của hàng hóa sức lao động? - Quá trình sản xuất tư bản chủ nghĩa (sản xuất giá trị thặng dư) là gì ?	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi	

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	chiếm đoạt. - Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư? + Sản xuất giá trị thặng dư tuyệt đối: do kéo dài thời gian lao động (tăng ca). + Sản xuất giá trị thặng dư tương đối: do ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ, cải tiến kỹ thuật vào sản xuất. **- Ý nghĩa học thuyết (GT)** ***Thứ ba:*** **Học thuyết kinh tế về chủ nghĩa tư bản độc quyền**	- Giá trị thặng dư là gì? - Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư? GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. - CNTB độc quyền là gì? - Xuất hiện khi nào? - CNTB độc quyền nhà nước? - Đặc điểm? - Em hãy nêu 1 số tập đoàn độc quyền Nhà nước đang hoạt động hiện nay?	Ghi chép những nội dung chính HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính	
	2.2.3. Chủ nghĩa xã hội khoa học *** Lý luận về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân** - *G/c công nhân:* Là một LL XH to lớn, đang	GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. - Giai cấp công nhân?	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính.	45

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	phát triển. Gồm những người LĐ chân tay và trí óc. Làm việc trong lĩnh vực SX, KD, DV ..có tính chất công nghiệp - *Đặc điểm g/c công nhân* Là g/c tiên tiến nhất Gắn với nền SX hiện đại Có tính kỷ luật và đoàn kết Có tinh thần quốc tế - *Sứ mệnh của giai cấp công nhân:* + Cải tạo xã hội cũ + Xây dựng xã hội mới *** Cách mạng xã hội chủ nghĩa**. (Xem GT *** Sự phát triển của hình thái kinh tế-xã hội cộng sản chủ nghĩa.** (Xem GT)	- Đặc điểm của giai cấp công nhân? - Sứ mệnh của giai cấp công nhân? - Em hãy nêu những mặt tích cực và hạn chế của giai cấp công nhân VN hiện nay?	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính	
	2. 3. Vai trò nền tảng tư tưởng, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin * Vai trò của chủ nghĩa Mác- Lênin * Chủ nghĩa Mác-Lênin tiếp tục là nền tảng tư tưởng của Đảng và cách mạng nước ta	GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính	10
3	**<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài:</u>**			05

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	- Vị trí, mục tiêu của môn học giáo dục chính trị - Triết học Mác – Lê nin	GV hỏi lại HS những nội dung đã được học, sau đó tóm tắt và nêu những nội dung trọng tâm cho học sinh.	HS lắng nghe	
4	**<u>Hướng dẫn tự học:</u>**	- GV cho học sinh những trang web liên quan đến bài học và đọc nội dung bài mới, phần kinh tế chính trị Mác – Lê nin để chuẩn bị cho tiết học sau.		05
<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>		1. - Thông tư 24/2018/TT-BLĐTBXH ban hành chương trình môn học giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. 2. Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. NXB lý luận chính trị. 2019 3. Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII (2016) 4. Hội đồng Lý luận Trung ương (2017), Phê phán các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng, cương lĩnh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.		

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2020

P.TRƯỞNG KHOA

TRẦN QUỐC HUY

GIÁO VIÊN

LÊ THỊ LƯƠNG

Giáo án số: 02 Thời gian thực hiện: 5 tiết

Thực hiện ngày tháng năm 2020

Bài 2: KHÁI QUÁT VỀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

Trình bày được một số điểm cơ bản về nguồn gốc, quá trình hình thành, nội dung cơ bản, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh; sự cần thiết, nội dung học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Có nhận thức đúng đắn, vận dụng tốt các kiến thức đã học vào việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức và phong cách của cá nhân

2. Đồ dùng và phương tiện dạy học:

-Tài liệu giảng dạy và học tập môn Giáo dục chính trị và các tài liệu tham khảo

- Loa, micro
- Máy chiếu, máy vi tính
- Phấn, bảng viết.

3. Ổn định lớp học: **Thời gian**: 05 phút

- Điểm danh học sinh.
- Kiểm tra bài cũ:
- Câu hỏi kiểm tra bài cũ:

4. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
1	**<u>Dẫn nhập</u>** Chủ nghĩa Mác – Lênin là cơ sở nền tảng cho lý luận khoa học Mácxit. Một trong những người kế thừa và vận dụng sáng tạo lý luận khoa học trên vào điều kiện cụ thể của Việt Nam một cách sinh động đó chính là Hồ Chí Minh	Giáo viên dẫn nhập và diễn giảng.	Học sinh lắng nghe, trả lời.	05
2	**<u>Giảng bài mới:</u>** **2.1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh** ** Định nghĩa Tư tưởng HCM (Xem giáo trình)* Khái niệm trên nêu rõ cấu trúc, nguồn gốc, nội dung và giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc ta.	- GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời. GV kết luận.	HS lắng nghe. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết.	45

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
	* *Nguồn gốc và nhân tố chủ quan hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh* - *Nguồn gốc* + Chủ nghĩa yêu nước, văn hóa truyền thống Việt Nam. Thực dân Pháp xâm lược Việt Nam Tiếp thu truyền thống quý báu của dân tộc, quê hương và gia đình - Tinh hóa văn hóa phương Đông và phương Tây - Chủ nghĩa Mác-Lênin là nguồn gốc tư tưởng, lý luận chủ yếu của tư tưởng Hồ Chí Minh. - Nhân tố chủ quan Tư duy năng động nhạy bén Ý chí, nghị lực phi thường Lòng nhân ái rộng mở **** Quá trình hình thành*** + Thời kỳ niên thiếu đến khi ra nước ngoài (1890-1911) + Thời kỳ trải nghiệm cuộc sống và đến với chủ nghĩa Mác- Lênin (1911-1920) +Thời kỳ hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc (1921-1930) + Thời kỳ vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam (1930-1941) . + Thời kỳ phát triển hoàn thiện tư tưởng về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam (1941-1969).	GV nêu câu hỏi. Tư tưởng Hồ Chí Minh hình thành từ những nguồn gốc nào? GV chia lớp thành 5 nhóm thảo luận. GV giao nhiệm vụ cho các nhóm Gợi mở cho HS làm thảo luận GV kết luận	HS lắng nghe. Theo dõi đánh dấu nội dung cơ bản trong giáo trình. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết. HS lắng nghe. Thảo luận theo nhóm, trình bày kết quả	
	2.2. Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh *2.2.1. Tư tưởng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội*	- GV đặt vấn đề - Diễn giải	HS lắng nghe,	25

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	- Độc lập dân tộc + Là quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm + Phải gắn liền với thống nhất toàn vẹn lãnh thổ + Phải trong hòa bình, tự do + Phải đảm bảo cơm no áo ấm,hạnh phúc cho con người. + Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết, là tiền đề đi tới chủ nghĩa xã hội - Chủ nghĩa xã hội + Là xã hội tốt đẹp mà loài người sẽ đạt tới + Mục tiêu : giải phóng con người khỏi nghèo nàn, lạc hậu. + Chủ nghĩa xã hội là mục tiêu hướng tới, là cơ sở đảm bảo vững chắc độc lập dân tộc. *2.2.2. Về đại đoàn kết dân tộc* + Đoàn kết là sức mạnh + Đoàn kết toàn dân + Đoàn kết trên mọi lĩnh vực. + Đoàn kết trong một mặt trận dân tộc thống nhất. *2.2.3. Tư tưởng về xây dựng nhà nước thật sự của dân, do dân, vì dân* - Nhà nước của dân + Dân bầu ra + Dân kiểm soát + Dân được làm những việc pháp luật không cấm - Nhà nước do dân: Nhân dân xây dựng	- Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời. GV kết luận - GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời. GV kết luận - GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời. GV kết luận	Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính. HS lắng nghe. Theo dõi đánh dấu nội dung cơ bản trong giáo trình. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết HS lắng nghe. Theo dõi đánh dấu nội dung cơ bản trong giáo trình. Trả lời câu hỏi.	25 25 15 30

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	- Nhà nước vì dân: Phục vụ nhân dân *2.2.4. Tư tưởng về phát triển kinh tế và văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân* *2.2.5. Tư tưởng về đạo đức cách mạng* - Vị trí, vai trò của đạo đức - Chuẩn mực đạo đức cách mạng - Con đường rèn luyện đạo đức *2.2.6. Tư tưởng về chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau*	- GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời. GV kết luận	Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết.	15
	2.3. Vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam **2.4. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay** *2.4.1. Sự cần thiết phải học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.* a) Nội dung đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Nội dung đạo đức Hồ Chí Minh - Nội dung phong cách Hồ Chí Minh Phong cách tư duy Phong cách làm việc Phong cách lãnh đạo Phong cách diễn đạt Phong cách ứng xử Phong cách sinh hoạt đời thường	GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi. - GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời. GV kết luận - GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính. HS lắng	10 20

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	b) Sự cần thiết phải học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh *2.4.2. Nội dung chủ yếu của học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* a) Nắm vững nội dung cơ bản, hệ thống tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh b) Phương pháp học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh **PHIM TÀI LIỆU** 1- *"Hồ Chí Minh chân dung một con người"* *2-"Hồ Chí Minh ẩn số việt nam"* *3- "Những phút cuối đời của Hồ Chí Minh & lễ quôc tang phim màu"*	HS trả lời. GV kết luận GV hướng dẫn HS xem phim. Lựa chọn 1 trong 3 phim tùy vào thời gian.	nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính. HS xem phim tư liệu	
	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài:</u> -	GV tổng hợp, kết luận những nội dung trọng tâm	HS lắng nghe	05
4	**<u>Hướng dẫn tự học:</u>**	GV hướng dẫn	HS lắng nghe	05

<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	1. Giáo trình các môn lý luận chính trị (dùng trong các trường trung cấp, cao đẳng nghề) 2. Ban Tuyên giáo Trung ương (2018), sổ tay các văn bản hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật 3. Bộ Chính trị (2016), Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2020

P.TRƯỞNG KHOA	GIÁO VIÊN
TRẦN QUỐC HUY	LÊ THỊ LƯƠNG

Giáo án số: 03 Thời gian thực hiện: 5 tiết

Thực hiện ngày tháng năm 2020

Bài 3: NHỮNG THÀNH TỰU CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG

2. Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

Trình bày được quá trình ra đời và những thành tựu của cách mạng Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo;

Khẳng định, tin tưởng và tự hào về sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng ở nước ta.

2. Đồ dùng và phương tiện dạy học:

-Tài liệu giảng dạy và học tập môn Giáo dục chính trị và các tài liệu tham khảo

- Loa, micro
- Máy chiếu, máy vi tính
- Phấn, bảng viết.

3. Ổn định lớp học: **Thời gian**: 05 phút

- Điểm danh học sinh.
- Kiểm tra bài cũ:
- Câu hỏi kiểm tra bài cũ:

4. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
1	**<u>Dẫn nhập:</u>** Đảng Cộng sản Việt Nam là bộ tham mưu lãnh đạo là đội tiên phong của giai cấp công nhân. Đảng là lực lượng có tổ chức và là tổ chức chính trị cao nhất của giai cấp công nhân. Đảng đại biểu trung thành lợi ích không chỉ của giai cấp công nhân mà của toàn thể nhân dân lao động và của cả dân tộc. - Đảng ta đã đề ra mục tiêu, đường lối, chính sách đúng đắn, tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng là người giáo dục, tổ chức, lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam thực hiện thắng lợi cách mạng.	Giáo viên dẫn nhập và diễn giảng.	Học sinh lắng nghe, trả lời.	10

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
	Những thành tựu của công cuộc đổi mới hơn 30 năm qua đã chứng minh sự phát triển và trưởng thành của Đảng Cộng sản Việt Nam			
2	**<u>Giảng bài mới:</u>** **2.1. Sự ra đời và lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với cách mạng Việt Nam** ***2.1.1. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam*** *a) Tình hình thế giới và Việt nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX* * Tình hình thế giới * Tình hình Việt Nam - Thực dân Pháp xâm lược Việt Nam. - Các chính sách thực dân Pháp áp dụng cai trị ở Việt Nam. Về chính trị Về kinh tế Về văn hóa - Mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam. - Các phong trào yêu nước Việt Nam *b) Vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối vớ sự thành lập Đảng cộng sản Việt Nam* Ra đi tìm đường cứu nước Tìm thấy con đường cứu nước Trở thành người hoạt động cách mạng quốc tế. Chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức cho việc thành lập Đảng *c) Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng*	- GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời. GV kết luận. GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời. GV kết luận. GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời.	HS lắng nghe. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết. HS lắng nghe. Theo dõi đánh dấu nội dung cơ bản trong giáo trình. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết.	25 25

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	Nội dung cương lĩnh chính trị đầu tiên xác định Phương hướng cách mạng Nhiệm vụ Lực lượng Lãnh đạo Phương pháp Mối quan hệ với cách mạng thế giới. ***2.1.2. Vai trò lãnh đạo của Đảng trong các giai đoạn cách mạng*** *a) Vai trò lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)* Thời kỳ 1930-1931 Thời kỳ 1932-1935 Thời kỳ 1936-1939 Thời kỳ 1939-1945 *b) Vai trò lãnh đạo của Đảng trong cuộc chống Pháp xâm lược (1945-1954)* Đề ra đường lối đúng đắn Diệt giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm Giữ vững chính quyền non trẻ Thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Pháp *c) Vai trò lãnh đạo Đảng trong cuộc chống Mỹ, thống nhất đất nước (1954-1975)* - Vừa kháng chiến, vừa kiến quốc. - Mỗi thời kỳ Đảng có những chủ trương phù hợp cho từng vùng miền.	GV kết luận. GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời. GV kết luận GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời. GV kết luận -nt- GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV kết luận -nt-	-nt- HS lắng nghe. Theo dõi đánh dấu nội dung cơ bản trong giáo trình. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết. HS lắng nghe. Theo dõi đánh dấu nội dung cơ bản trong giáo trình. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết.	10 15 20 20

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	d) Vai trò lãnh đạo của Đảng trong xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975- 1986) *e) Vai trò lãnh đạo của Đảng trong công cuộc đổi mới (1986- nay)*		-nt- -nt-	10 10
	2.2. Những thành tựu của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng ***2.2.1. Thắng lợi của cuộc đấu tranh giành và bảo vệ nền độc lập dân tộc*** *a) Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945* Ý nghĩa *b) Thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế* - Thắng lợi của cuộc đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng (1945 – 1946) - Thắng lợi của kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954) - Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 -1975) ***2.2.2. Thắng lợi của công cuộc đổi mới*** **<u>Xem phim tư liệu</u>**	- GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời. GV kết luận -nt- - GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời.	HS lắng nghe, Theo dõi giáo trình Trả lời câu hỏi Ghi chép những nội dung chính. HS lắng nghe. Theo dõi đánh dấu nội dung cơ bản trong giáo trình. Trả lời câu hỏi.	10 20 20
	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài:</u> -	GV tổng hợp, kết luận những nội dung trọng tâm	HS lắng nghe	05

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
4	**Hướng dẫn tự học:**	GV hướng dẫn	HS lắng nghe	05
Nguồn tài liệu tham khảo	1. Giáo trình các môn lý luận chính trị (dùng trong các trường trung cấp, cao đẳng nghề) 2. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Trung cấp Lý luận-Hành chính: Những vấn đề cơ bản về Đảng Cộng sản và lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội 3. Hội đồng Lý luận Trung ương (2017), Phê phán các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng, cương lĩnh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội		

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2020

P.TRƯỞNG KHOA	GIÁO VIÊN
TRẦN QUỐC HUY	LÊ THỊ LƯƠNG

Giáo án số: 4 Thời gian thực hiện: 5 tiết

Thực hiện ngày tháng năm 2020

Bài 4: PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI, VĂN HÓA, CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM

1. Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này, người học đạt được:

Trình bày được một số quan điểm và giải pháp cơ bản xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người ở Việt Nam hiện nay;

Nhận thức được đường lối phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người của nước ta trong giai đoạn hiện nay là phù hợp và chủ động thực hiện đường lối đó.

2. Đồ dùng và phương tiện dạy học:

-Tài liệu giảng dạy và học tập môn Giáo dục chính trị và các tài liệu tham khảo

- Loa, micro
- Máy chiếu, máy vi tính
- Phấn, bảng viết.

3. Ổn định lớp học: **Thời gian**: 5 phút

- Điểm danh học sinh.
- Kiểm tra bài cũ:
- Câu hỏi kiểm tra bài cũ: Nêu những thắng lợi của cách mạng Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo.

Trả lời: Thắng lợi của đấu tranh giành và bảo vệ nền độc lập dân tộc 1930-1975

Thắng lợi của công cuộc đổi mới từ 1986 đến nay

4. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
1	**<u>Dẫn nhập</u>** Vật chất và tinh thần là hai mặt của đời sống xã hội nói chung và đời sống mỗi con người nói riêng. Nếu coi kinh tế là nền tảng vật chất của xã hội, đáp ứng nhu cầu vật chất, thì văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, đáp ứng nhu cầu tinh thần của con người. Phát triển văn hóa con người là một trong những chủ trương quan trọng của Đảng ta góp phần thực hiện mục tiêu chung "dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng văn minh".	Giáo viên diễn giảng và dẫn nhập vào nội dung bài học.	HS lắng nghe,	10

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
2	Giảng bài mới: **2.1. Nội dung của chủ trương phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người ở Việt Nam hiện nay.** ***2.1.1. Chủ trương phát triển kinh tế, xã hội*** *a) Quan điểm phát triển kinh tế-xã hội* *b) Những định hướng lớn phát triển kinh tế, xã hội* ***2.1.2. Chủ trương phát triển văn hóa, con người*** *a) Quan điểm phát triển văn hóa, con người* *- Văn hóa:* Văn hóa là toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong lịch sử nhờ lao động của mình. *- Con người:* Là một thực thể tự nhiên mang đặc tính xã hội có sự thống nhất biện chứng giữa hai phương diện tự nhiên và xã hội. Trong tính hiện thực của nó bản chất con người là tổng hòa các quan hệ xã hội. *- Mối quan hệ giữa văn hóa và con người.*	GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: - GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: Theo em hiểu văn hóa là gì? GV gợi mở để HS trả lời. GV đưa ra các khái niệm khác nhau và kết luận. GV nêu câu hỏi. Con người là gì? GV gợi mở GV kết luận theo quan điểm của triết học Mác Lênin	HS lắng nghe. Theo dõi đánh dấu nội dung cơ bản trong giáo trình. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết. -nt- HS lắng nghe. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết.	45 45 45

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
	Con người vừa là chủ thể vừa là khách thể của văn hóa. Là chủ thể: Con người trực tiếp sáng tạo ra các giá trị văn hóa Con người chủ động tiếp nhận/loại trừ các loại hình văn hóa 1 cách có chọn lọc Là khách thể: Các giá trị văn hóa quay trở lại điều chỉnh hành vi của con người - *Mục tiêu của Đảng ta về xây dựng phát triển văn hóa con gười* "Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện… Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội,…" Tiêu chuẩn con người Việt Nam phát triển toàn diện (Xem giáo trình) - *b) Định hướng lớn phát triển văn hóa, con người* ① Xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ.. ② Con người là trung tâm của chiến	GV đặt vấn đề Nêu câu hỏi: Văn hóa và con người có mối quan hệ với nhau như thế nào? Diễn giải Phân tích Diễn giải Phân tích GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi: Thế nào là con người Việt Nam phát triển toàn diện?	HS lắng nghe. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết. HS lắng nghe. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết HS lắng nghe. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết. HS lắng nghe. Theo dõi đánh dấu nội dung cơ bản	45

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
	lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. ③ giáo dục và đào tạo có sứ mệnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần quan trọng phát triển đất nước, xây dựng nền văn hoá và con người Việt Nam. ④ Khoa học và công nghệ giữ vai trò then chốt trong việc phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, bảo vệ tài nguyên và môi trường, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tốc độ phát triển và sức cạnh tranh của nền kinh tế. ⑤ Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội và nghĩa vụ của mọi công dân. ⑥ Chính sách xã hội đúng đắn, công bằng vì con người là động lực mạnh mẽ phát huy mọi năng lực sáng tạo của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xem phin tư liệu **KẾT LUẬN**: Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa là chủ trương quan trọng xuyên suốt sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước của Đảng ta, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay.	GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi: GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi: GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi: GV đặt vấn đề Diễn giải Phân tích Nêu câu hỏi:	trong giáo trình. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết. HS lắng nghe. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết. HS lắng nghe. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết.	20
	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc nội dung tiết giảng:</u>	GV tổng hợp, kết luận những nội dung trọng	HS lắng nghe Đọc câu hỏi trình chiếu.	05

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
		tâm bằng một số câu hỏi trắc nghiệm	Lựa chọn đáp án trả lời.	
4	**<u>Hướng dẫn tự học:</u>**	GV hướng dẫn học sinh về xem lại bài và trả lời tiếp các câu hỏi trắc nghiệm trong đề cương ôn tập.	HS lắng nghe	05
<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>		1- Thông tư 24/2018/TT-BLĐTBXH ban hành chương trình môn học giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. 2- Giáo trình Đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về các lĩnh vực của đời sống xã hội. NXB lý luận chính trị. 2019 3- Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. NXB lý luận chính trị. 2019 4- Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII (2016) 5- Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước		

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2020

.TRƯỞNG KHOA

TRẦN QUỐC HUY

GIÁO VIÊN

LÊ THỊ LƯƠNG

Giáo án số: 05 Thời gian thực hiện: 5 tiết

Thực hiện ngày tháng năm 2020

Bài 4: PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI, VĂN HÓA, CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM

1. Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này, người học đạt được:

Trình bày được một số quan điểm và giải pháp cơ bản xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người ở Việt Nam hiện nay;

Nhận thức được đường lối phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người của nước ta trong giai đoạn hiện nay là phù hợp và chủ động thực hiện đường lối đó.

2. Đồ dùng và phương tiện dạy học:

-Tài liệu giảng dạy và học tập môn Giáo dục chính trị và các tài liệu tham khảo

- Loa, micro
- Máy chiếu, máy vi tính
- Phấn, bảng viết.

3. Ổn định lớp học: **Thời gian**: 5 phút

- Điểm danh học sinh.
- Kiểm tra bài cũ:
- Câu hỏi kiểm tra bài cũ: Chủ trương phát triển về mặt xã hội của Đảng ta tập trung vào những nội dung gì?

Trả lời:

① Nhà nước sử dụng thể chế, các nguồn lực, công cụ điều tiết, chính sách *phân phối* và *phân phối lại* để phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ, tiến bộ và công bằng xã hội.

② Bảo đảm an sinh xã hội, từng bước nâng cao phúc lợi xã hội, chăm lo cải thiện đời sống mọi mặt của nhân dân, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo.

4. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
1	**<u>Dẫn nhập</u>** Vật chất và tinh thần là hai mặt của đời sống xã hội nói chung và đời sống mỗi con người nói riêng. Nếu coi kinh tế là nền tảng vật chất của xã hội, đáp ứng nhu cầu vật chất, thì văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, đáp ứng nhu cầu tinh thần của con người. Phát triển văn hóa con người là một trong những chủ trương quan trọng của Đảng ta góp phần thực hiện mục tiêu chung "dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng văn minh".	Giáo viên diễn giảng và dẫn nhập vào nội dung bài học.	HS lắng nghe,	10
2	**2.2. Giải pháp phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người ở Việt Nam hiện nay** ***2.2.1. Nội dung phát triển kinh tế, xã hội*** *a) Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước* - Định hướng đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế - Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại - Phát triển công nghiệp - Phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới - Phát triển khu vực dịch vụ - Phát triển kinh tế biển - Phát triển kinh tế vùng, liên vùng - Phát triển đô thị - Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội *b) Hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*	- GV đặt vấn đề - Diễn giải - Phân tích - Nêu câu hỏi: GV gợi mở để HS trả lời. GV kết luận. GV nêu câu hỏi.	HS lắng nghe. Theo dõi đánh dấu nội dung cơ bản trong giáo trình. Trả lời câu hỏi. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết. HS lắng nghe. Trả lời câu hỏi.	80 45

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	**Hoạt động của học sinh**	
	- Tiếp tục thống nhất nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa - Tiếp tục hoàn thiện thể chế về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp - Phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường - Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế *c) Quản lý, phát triển xã hội, thực hiện công bằng xã hội* **2.2.2. Nội dung phát triển văn hóa, con người** *a) Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện* *b) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh* *c) Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế* *d) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa* *e) Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa* *g) Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại* **KẾT LUẬN**: Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa là chủ trương quan trọng xuyên suốt sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước của Đảng ta, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay.	Con người là gì? GV gợi mở GV kết luận theo quan điểm của triết học Mác Lênin -nt- -nt- GV đặt vấn đề Nêu câu hỏi: Diễn giải Phân tích Diễn giải Phân tích	Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết. -nt- HS lắng nghe. Trả lời câu hỏi. HS lắng nghe. Ghi chép những nội dung bổ sung cần thiết.	20 60

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc nội dung tiết giảng:</u> GV tổng hợp, kết luận những nội dung trọng tâm bằng một số câu hỏi trắc nghiệm		HS lắng nghe	05
4	**<u>Hướng dẫn tự học:</u>** GV hướng dẫn học sinh về xem lại bài và trả lời tiếp các câu hỏi trắc nghiệm trong đề cương ôn tập.		HS lắng nghe	05
<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	- Giáo trình Đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về các lĩnh vực của đời sống xã hội. NXB lý luận chính trị. 2019 - Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. NXB lý luận chính trị. 2019 - Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII (2016) - Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước			

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2020

.TRƯỞNG KHOA

TRẦN QUỐC HUY

GIÁO VIÊN

LÊ THỊ LƯƠNG